

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	2
II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	4
1. Cơ sở lý luận	3
2. Thực trạng vấn đề.....	4
2.1 Đặc điểm tình hình nhà trường	4
2.2. Thuận lợi	4
2.3. Khó khăn	5
2.4. Khảo sát đầu năm trẻ trên lớp	6
3. Một số biện pháp	7
3.1. Xây dựng kế hoạch nội dung kỹ năng sống cho trẻ theo từng CD...	7
3.2. Lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi.....	8
3.2.1. Kỹ năng tự phục vụ.....	9
3.2.2. Kỹ năng tự bảo vệ bản thân.....	10
3.2.3. Kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.....	11
3.2.4. Kỹ năng giao tiếp ứng xử.....	12
3.2.5. Kỹ năng tự tin.....	13
3. 3. Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động học....	13
3.4. Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi.....	15
3. 5. Phối kết hợp với phụ huynh.....	16
4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm.....	17
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	19
I. Kết luận:.....	20
II. Kiến nghị:.....	20
PHẦN IV. HÌNH ẢNH MINH HOẠ	21 - 26

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

“Uốn cây từ thửa còn non

Dạy con từ thửa con còn ngây thơ”

Trẻ em là niềm hạnh phúc của mỗi gia đình, là tương lai của đất nước. Việc bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ là trách nhiệm của nhà nước, trách nhiệm của mỗi gia đình. Việc chăm sóc giáo dục trẻ ngay từ khi còn nhỏ là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, nhằm hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ sau này. Bác Hồ nói **“ Không có giáo dục thì không nói gì đến kinh tế văn hóa”**. Sản phẩm của giáo dục là con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển đất nước trong tương lai đó chính là thế hệ trẻ.

Trong những năm gần đây, giáo dục luôn không ngừng đổi mới về hình thức, nội dung và phương pháp tổ chức dạy học cho trẻ. Giáo dục kỹ năng sống là nội dung được rất nhiều người quan tâm. Đặc biệt giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non là một nội dung và nhiệm vụ quan trọng của cấp học mầm non. Theo nghiên cứu của các nhà tâm lý học, về đặc điểm tâm sinh lý trẻ em dưới 6 tuổi thì có nhiều kỹ năng quan trọng mà trẻ cần phải biết trước khi tập trung vào học văn hóa. Thực tế kết quả của nhiều nhà nghiên cứu đều cho thấy các kỹ năng quan trọng nhất trẻ phải học ở lứa tuổi mầm non chính là những kỹ năng sống như: Sự hợp tác, tự kiểm soát, tính tự tin, tự lập, tò mò, khả năng thấu hiểu và giao tiếp.

Thực tế với xã hội hiện nay có rất nhiều người, nhiều bậc phụ huynh chưa hiểu hết được ý nghĩa của việc dạy kỹ năng sống cho trẻ, phụ huynh luôn che chở, làm giúp trẻ mọi việc vì họ nghĩ con mình còn nhỏ chưa tự làm được những việc đó. Họ đâu biết rằng chính những suy nghĩ và việc làm của các bậc cha mẹ đã tước đi quyền tự do của con, không cho con được nói, không cho con được làm và đến khi quay đầu lại cha mẹ mới biết con mình quá thụ động, nhút nhát, luôn chờ vào sự giúp đỡ của người lớn... Ngay từ khi còn bé cha mẹ định hướng cho con những kỹ năng cần thiết của từng lứa tuổi như: Dạy con biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, dạy con biết cách tự lập như phục vụ bản thân, dạy con biết bảo vệ bản thân. Nếu cha mẹ dạy cho con được những kỹ năng đó ngay từ khi còn bé chắc chắn đứa trẻ sẽ hình thành cho mình được các kỹ năng ban đầu, sẽ thích nghi được với môi trường sống hiện nay.

Là giáo viên mầm non nhiều năm phụ trách lớp mẫu giáo nhỡ, nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng sống đối với sự phát triển của trẻ, tôi đã luôn trăn trở và suy nghĩ làm thế nào để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi có hiệu quả. Việc xác định được các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp giáo viên lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ. Tôi nhận thấy rằng đối với trẻ 4- 5 tuổi **“ Giáo dục kỹ năng sống”** không phải là nói cho trẻ biết thế nào là đúng, thế nào là sai như ta thường làm. Các phương pháp cổ điển như bài giảng đi theo những chuẩn mực, cô hỏi trẻ chủ động trả lời sẽ hoàn toàn thất bại vì chúng chỉ cung cấp thông tin, mà từ thông tin và nhận thức đến thay

đòi hành vi thì khoảng cách còn rất lớn. Giáo dục kỹ năng sống là giúp trẻ nâng cao năng lực để tự lựa chọn giữa những giải pháp khác nhau.

Tuy nhiên trên thực tế nơi tôi đang giảng dạy, phần lớn phụ huynh làm kinh doanh và làm nghề tự do chưa chú ý và quan tâm đến việc dạy kỹ năng sống cho trẻ. Ở trường, giáo viên chủ yếu đi sâu truyền thụ những kiến thức cho trẻ qua các giờ học đã lồng ghép các kỹ năng sống cho trẻ nhưng hiệu quả đạt được chưa cao. Chính vì vậy, tôi đã thực hiện đề tài: **“Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi”**.

2. Mục đích nghiên cứu

Nhằm giúp trẻ hiểu rõ hơn về kỹ năng sống, điều quan trọng là trẻ có ý thức tự giác, tư duy, suy nghĩ độc lập và sáng tạo.

3. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp trực quan, hành động
- Phương pháp hướng dẫn, giải thích, phân tích.
- Phương pháp tạo tình huống
- Phương pháp thực hành, trải nghiệm

4. Đối tượng nghiên cứu

Trẻ mẫu giáo nhỡ 4-5 ở trường mầm non.

5. Thời gian nghiên cứu

Tôi thực hiện sáng kiến này trong vòng một năm học thời gian bắt đầu từ tháng 9/2020 đến tháng 3 năm 2021.

PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Dạy kỹ năng sống cho trẻ mầm non nhằm giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên hay không nên làm. Theo các chuyên gia giáo dục kỹ năng sống và kiến thức cơ bản sẽ tạo nền tảng tốt cho quá trình học hỏi, phát triển sau này của trẻ. Các bé được học kỹ năng từ sớm đúng phương pháp sẽ tự tin và nhanh nhẹn hơn trong cuộc sống.

Việc dạy kỹ năng sống cho trẻ là giúp trẻ làm chủ suy nghĩ, cảm xúc và hành động của mình, nhưng điều quan trọng hơn nữa là việc trẻ sẽ vận dụng những kỹ năng sống đó như thế nào trong cuộc sống. Việc áp dụng một cách linh hoạt các kỹ năng sống cần thiết vào cuộc sống sẽ giúp cho trẻ có những nền tảng vững chắc trong việc tạo dựng tư thế chủ động sáng tạo của một đứa trẻ năng động. Đó cũng là cách giúp trẻ đối đầu và tìm cách vượt qua những áp lực tâm lý về công việc, học tập cũng như các mối quan hệ phức tạp khác trong cuộc sống. Chính vì vậy đòi hỏi mỗi giáo viên cần lựa chọn các kỹ năng sống sao cho phù hợp với từng lứa tuổi để dạy trẻ đạt hiệu quả cao. Cụ thể với trẻ mẫu giáo nhỡ 4 - 5 tuổi, tôi lựa chọn các kỹ năng: Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng tự tin, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng hợp tác hoạt động nhóm, kỹ năng ứng xử, để đưa vào dạy trẻ với mục đích nhằm giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, độc lập, sáng tạo, linh hoạt, tự giác, dễ hòa nhập, dễ chia sẻ... hình thành nếp sống văn minh, có hành vi ứng xử, giao tiếp theo quy tắc, chuẩn mực phù hợp. Không những vậy, việc dạy trẻ kỹ năng sống còn giúp trẻ biết xử lý các tình huống trong từng hoàn cảnh cụ thể. Biết bày tỏ tình cảm phù hợp, đúng lúc, biết tránh những vật, những nơi không an toàn, gây nguy hiểm đến tính mạng và cách phòng tránh, tự lập trong các tình huống quen thuộc.

Để dạy trẻ kỹ năng sống, thì trước tiên chính người lớn phải là người có kỹ năng và hình thành kỹ năng sống cho trẻ thông qua việc thực hiện các hành động trong giao tiếp cũng như trong việc bảo vệ chính bản thân trẻ.

2. THỰC TRẠNG

2.1. Đặc điểm tình hình nhà trường.

Trường mầm non Ninh hiệp là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia thuộc một xã ngoại thành Hà Nội, nằm ở phía Bắc sông Đuống của huyện Gia Lâm. Trường được xây dựng với tổng diện tích sử dụng là 10.200 m², không gian thoáng mát.

Trong những năm gần đây được sự quan tâm của PGD huyện, sự quan tâm ủng hộ của phụ huynh học sinh, nhà trường đã đầu tư một số trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục trẻ đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Năm học này nhà trường có hơn 600 học sinh được chia thành 19 nhóm lớp theo các độ tuổi, trong đó khối mẫu giáo nhỡ 4 - 5 tuổi gồm có 5 lớp. Số giáo viên, nhân viên trong trường hiện nay gồm 64 đồng chí. Tất cả các cán bộ, giáo viên, công nhân viên đều đạt trình độ chuẩn, nhiều đồng chí có trình độ cao đẳng, đại học.

Dưới sự hướng dẫn, chỉ đạo của phòng giáo dục đào tạo huyện Gia Lâm, hàng năm nhà trường thường xuyên tổ chức các cuộc thi giáo viên giỏi các cấp. Bên cạnh đó trường cũng đã tổ chức thành công nhiều buổi kiến tập Huyện do PGD và cụm tổ chức.

Trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi tại trường mầm non. Tôi gặp những khó khăn và thuận lợi như sau:

2.2. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phòng giáo dục huyện Gia Lâm, ban giám hiệu nhà trường, giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chuyên môn thông qua các buổi kiến tập do phòng, cụm, trường tổ chức về các chuyên đề qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, của tổ, qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn.

Đội ngũ giáo viên trong nhà trường tuổi đời tuy còn trẻ song rất nhiệt huyết với nghề, luôn tìm tòi cái mới, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, đưa ra những cách dạy mới, tạo hứng thú cho trẻ trong học tập.

Bản thân là giáo viên có kinh nghiệm nhiều năm giảng dạy lớp mẫu giáo nhỏ, hiểu được tâm sinh lý của trẻ 4 tuổi, có tâm huyết với nghề, nhiệt tình trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, có nhiều tìm tòi, học hỏi, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục trẻ.

Một số phụ huynh nhiệt tình chia sẻ với giáo viên ở lớp về tình hình của trẻ khi ở nhà, thường xuyên dành thời gian trao đổi với cô để cùng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Năm học 2020 - 2021 tôi được phân công dạy nhóm lớp 4 - 5 tuổi. Lớp có tổng số cháu là 32 trẻ, tất cả đều đã qua lớp mẫu giáo bé nên đã có một số kỹ năng cơ bản. Đa số trẻ ngoan ngoãn, mạnh dạn, hồn nhiên, đạt yêu cầu về phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, và tình cảm xã hội, biết cảm thụ cái hay cái đẹp trong cuộc sống xung quanh trẻ.

2.3. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi thì không tránh khỏi những khó khăn do chủ quan và khách quan mang lại:

Cơ sở vật chất, đồ dùng phục vụ cho nội dung giáo dục kỹ năng sống chưa phù hợp. Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid trong năm học này các buổi tham quan dã ngoại cho trẻ trải nghiệm còn ít.

Đa số các bậc phụ huynh mải buôn bán làm kinh tế nên ít có thời gian quan tâm chăm sóc con cái. Một số phụ huynh còn chủ quan, chưa nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Hầu hết các gia đình phó mặc con cái cho ông bà hay người giúp việc, nên việc đề gặp gỡ tuyên truyền đến các bậc phụ huynh còn hạn chế.

Trình độ nhận thức của trẻ không đồng đều, do đó cùng một thời gian và biện pháp dạy trẻ nhưng kết quả trên trẻ đạt chưa tương đương với nhau. Một số trẻ nhút nhát nên không tự tin khi tham gia vào các hoạt động, một số trẻ lại quá hiếu động nên khi hoạt động chưa chú ý vào sự hướng dẫn của cô.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên tôi mạnh dạn đề xuất “**Một số biện pháp dạy trẻ kỹ năng sống cho trẻ mầm non 4 - 5 tuổi**” như sau.

2.4. Khảo sát. Đánh giá thực trạng các kỹ năng của trẻ trong mọi hoạt động của học sinh lớp nhỡ

Tôi đã xây dựng các tiêu chí đánh giá các kỹ năng của trẻ thông qua các hoạt động của trẻ 4 - 5 tuổi. Đánh giá thực trạng trên các tiêu chí đã xây dựng.

BẢNG KHẢO SÁT TRẺ ĐẦU NĂM
Lớp Mẫu Giáo Nhỡ 1 (Số trẻ: 32)

STT	Các mặt phát triển	Số trẻ đạt		Số trẻ chưa đạt	
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự phục vụ	17	54%	15	46%
2	Kỹ năng tự bảo vệ	15	46%	17	54%
3	Kỹ năng hợp tác	16	50%	16	50%
4	Kỹ năng giao tiếp- ứng xử	13	40%	19	60%
5	Kỹ năng tự tin	13	40%	19	60%

3. Các biện pháp thực hiện:

3.1. Xây dựng kế hoạch nội dung kỹ năng sống cho trẻ theo từng chủ đề

Xây dựng kế hoạch giáo dục là công việc vô cùng quan trọng trong dịp đầu năm học, để có kế hoạch giáo dục cho cả năm học sao cho phù hợp với độ tuổi và khả năng nhận thức của trẻ trong nhóm lớp mình phụ trách. Tôi đã cùng các đồng chí giáo viên trong khối tìm tòi và nghiên cứu, lựa chọn các nội dung giáo dục và đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Trong thực tế có rất nhiều kỹ năng sống khác nhau, khó có thể liệt kê một cách chính xác vì vậy vào đầu năm học tôi cùng các đồng chí giáo viên trong tổ lên kế hoạch lựa chọn các kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo nhỡ 4 - 5 tuổi để đưa vào dạy trẻ nhằm đạt hiệu quả cao.

STT	Tháng	KN tự phục vụ	KNS tự bảo vệ	KNS tự tin	KNS hợp tác làm việc nhóm	KNS ứng xử.
1	Tháng 9 Trường mầm non	Tự rửa tay trước và sau khi ăn. Tự lấy cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi.	Chơi an toàn với đồ chơi ngoài trời.	Đi lớp không khóc nhè.	Phối hợp với bạn trong khi chơi .	Đến lớp biết chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.

2	Tháng 10 Bản thân	Đánh răng vào buổi sáng và buổi tối sau khi ăn.	Phòng tránh 1 số nguy hiểm đối với bản thân (Ổ điện).	Không đi theo người lạ	Đoàn kết với bạn trong khi chơi.	Cảm ơn khi được giúp đỡ, xin lỗi khi mắc lỗi.
3	Tháng 11 Gia đình	Tự lựa chọn quần áo phù hợp với thời tiết.	Tránh xa 1 số đồ dùng gây mất an toàn trong gia đình: Ổ điện, bàn là, bếp ga.	Trẻ tự giới thiệu về bản thân mình (sở thích, tính cách...)	Quan tâm tới bố mẹ và người thân khi bị mệt bị ốm.	Giúp bố mẹ những công việc vừa sức.
4	Tháng 12 Nghề nghiệp	Nói với người lớn khi bị mệt, bị đau ốm.	Không lại gần, không nghịch đồ dùng của một số nghề (Dao, cuốc, búa đinh...).	Lớn lên bé thích làm nghề gì?	Giúp đỡ cô giáo những công việc vừa sức.	Yêu quý, trân trọng mọi nghề trong xã hội.
5	Tháng 1 Giao thông	Cách đội mũ bảo hiểm đảm bảo an toàn..	Đeo khẩu trang, đeo kính khi, đội mũ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.	Thể hiện vai chú cảnh sát giao thông	Bé giúp mẹ đội mũ bảo hiểm	Bé thực hiện đúng theo tín hiệu đèn giao thông.
6	Tháng 2 Thực vật	Ăn quả xong biết bỏ vỏ vào thùng rác.	Đề đảm bảo an toàn không	Bé giúp cô chăm sóc cây.	Bé và các bạn chăm sóc cây xanh.	Khi ai cho gì phải biết xin và

			trèo cây bé nhé.			cảm ơn khi nhận.
7	Tết - Mùa xuân	Lựa chọn trang phục khi đi chơi tết.	Không ăn quá nhiều đồ ngọt, không uống nhiều nước có ga, ăn uống phù hợp trong ngày tết.	Nói những câu chúc tết đơn giản để chúc ông bà, bố mẹ và người thân.	Giúp mẹ dọn dẹp nhà cửa, tập gói bánh trung.	Nói năng lễ phép với người lớn Nói lời chúc tặng bà, tặng mẹ nhân ngày 8/3. n.
8	Tháng 3 Động vật	Cách xử lý khi bị muỗi , côn trùng đốt	Cách phòng tránh 1 số con vật hung dữ.	Phân nhóm động vật hung dữ, hiền lành.	Giúp bố mẹ , cô giáo chăm sóc vật nuôi.	Cách bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.
9	Tháng 4 Nước và các HTTN	Lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa.	Bé không chơi gần nơi có ao, hồ.	Khi thấy trời mưa to, sấm chớp.		Rót nước vừa phải khi uống, khóa vòi nước sau khi dùng xong.
10	Tháng 5 Quê hương	Đội mũ, mặc trang phục phù hợp khi đi nắng.	An toàn khi đi du lịch.		Bé cùng bố mẹ chuẩn bị đồ khi đi tham quan	

Thông qua bảng xây dựng kế hoạch nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi đã giúp cho giáo viên có được những hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ trong từng thời điểm.

3.2. Lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi

Việc lựa chọn nội dung dạy kỹ năng sống cho trẻ sao cho phù hợp với từng độ tuổi nhận thức của trẻ là vô cùng cần thiết. Với trẻ mỗi độ tuổi lại có một khả năng nhận thức khác nhau, chính vì vậy mà chúng ta cần lựa chọn các nội dung phù hợp nhất với lứa tuổi để đạt được hiệu quả cao hơn trong quá trình truyền thụ cho trẻ.

3.2.1. Kỹ năng tự phục vụ

Kỹ năng tự phục vụ là một yếu tố quan trọng có thể giúp tăng cường tính độc lập và cảm giác về sự thành công. Dạy cho trẻ biết các kỹ năng tự phục vụ, trẻ ý thức được sự cần thiết của việc tự phục vụ bản thân, tăng cường tính độc lập, trẻ có trách nhiệm sống hơn đối với chính mình, dạy trẻ biết quan sát làm theo hướng dẫn của người lớn trong các công việc nhỏ hàng ngày như: Vệ sinh cá nhân, , tự rửa tay, rửa mặt, đánh răng, cắt, lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, mặc áo, cởi cúc áo, tự xúc ăn.... Trong những kỹ năng về chăm sóc bản thân tôi lựa chọn một số những kỹ năng cơ bản sau để dạy trẻ: Kỹ năng tự chăm sóc bản thân, kỹ năng tự mặc quần áo, kỹ năng tự chăm lo vệ sinh cá nhân.

Kỹ năng vệ sinh cá nhân bao gồm: Rửa tay, rửa mặt, đánh răng, chải đầu, .Những việc làm này được tôi thực hiện dạy trẻ một cách thường xuyên. Dạy trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn, rèn cho trẻ biết tự rửa tay dưới vòi nước bằng xà phòng đúng quy trình, đúng kỹ năng.

Hình ảnh minh họa 1: Trẻ tự chải tóc

Kỹ năng tự mặc áo, cởi áo, gấp quần áo: Hàng ngày, nhất là vào mùa đông, trẻ thường mặc nhiều áo đi lớp, trước khi đi ngủ trẻ phải cởi bớt áo ra, trẻ thường để quần áo lộn xộn dẫn đến việc giặt giũ mất rất nhiều thời gian để gấp quần áo cho trẻ. Chính vì vậy vào giờ hoạt động góc, hoạt động chiều tôi đã dạy cho trẻ kỹ năng gấp quần, áo, cách cởi áo, mặc áo. Để việc dạy trẻ có hiệu quả, ở góc kỹ năng tôi làm một số bộ sách về kỹ năng cho trẻ được tập luyện: Tập cài cúc áo, cởi cúc áo, mặc áo, gấp áo, kéo khóa...để từ đó trẻ có thể ứng dụng vào thực tế đạt hiệu quả cao.

Hình ảnh minh họa 2: Trẻ tự gấp quần áo

Kỹ năng tự xúc ăn: Trẻ ở độ tuổi này có khả năng tự xúc ăn, tuy nhiên có nhiều trẻ khi ăn xúc cơm còn rơi vãi, có những trẻ không tự xúc mà chỉ đợi cô xúc cho thì mới ăn. Chính vì vậy trước khi vào giờ ăn tôi thường kể cho trẻ nghe một số câu chuyện do tôi sưu tầm có nội dung liên quan đến việc tự xúc cơm ăn, sau đó gọi hỏi trẻ: Bạn nhỏ trong câu chuyện có ngoan không? Vì sao lại chưa ngoan? Sau đó cô giáo dạy trẻ: Các con lớn rồi phải tự xúc ăn thì mới ngoan, nếu bạn nào không tự xúc cơm ăn thì các em lớp bé sẽ cười chúng mình đấy!

Với những kỹ năng này người lớn đặc biệt là bố mẹ trẻ sẽ yên tâm hơn về trẻ. Trẻ sẽ dần có thói quen về vệ sinh cá nhân sạch sẽ, gọn gàng, biết tự lựa chọn và mặc những trang phục phù hợp với thời tiết để bảo vệ sức khỏe cho chính mình. Không chỉ dừng lại ở đó mà những kỹ năng này còn giúp trẻ khéo léo hơn, có ý thức và có tính kiên trì, làm việc một cách chủ đích hơn.

3.2.2. Kỹ năng tự bảo vệ

Xã hội hiện đại mang đến cho cuộc sống con người nhiều tiện ích, sự thoải mái nhưng cũng tiềm ẩn nhiều mối nguy hiểm, đặc biệt là đối với con trẻ. Điều này đòi hỏi mỗi trẻ đều phải có những kỹ năng để xử lý cũng như bảo vệ chính bản thân mình. Bất cứ một sự vật nào hiện ra đều trở thành một đề tài thu hút đối với trẻ. Đó được coi là cơ hội để mở rộng kiến thức nhưng đồng thời cũng có thể là mối nguy hại khôn lường đối với trẻ. Việc trang bị cho trẻ những

kỹ năng bảo vệ bản thân sẽ giúp trẻ có thể an toàn hơn và tự tin hơn để khám phá cuộc sống muôn màu.

Trên thực tế, trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo nhớ 4 - 5 tuổi hầu hết trẻ chưa phân biệt được những gì là nguy hiểm hay không nguy hiểm đối với mình. Chính vì vậy nên việc giúp trẻ phân biệt những mối nguy hiểm luôn được tôi quan tâm, lồng ghép vào đề giáo dục trẻ qua những câu chuyện, qua hoạt động học, qua tranh ảnh, video... Để việc giáo dục trẻ kỹ năng tự bảo vệ được tốt, tôi đã lựa chọn ra những mối nguy hiểm thường xảy ra trong cuộc sống hàng ngày đối với trẻ để lồng ghép vào các thời điểm trong ngày cho thích hợp.

Cụ thể: Các mối nguy hiểm trong gia đình, trường học: Ổ điện, quạt điện, bếp ga, phích nước nóng, bàn là...tôi sẽ lồng vào hoạt động khám phá để dạy trẻ. Tôi cho trẻ kể tên về những đồ dùng trong gia đình nhà mình, sau đó cho trẻ xem tranh về những đồ dùng đó, hỏi trẻ xem những đồ dùng này các con có được sử dụng không? Vì sao? Không dùng lại ở việc hỏi trẻ những câu hỏi như vậy sau đó cô giáo dục trẻ không được lại gần, không được sử dụng những đồ dùng đó thì trẻ sẽ rất mau quên. Chính vì vậy ngoài việc giáo dục trẻ biết được mối nguy hiểm của những đồ dùng đó sau khi trẻ được khám phá về đồ dùng gia đình tôi tổ chức cho trẻ chơi trò chơi trên màn hình các trò chơi: “Loại bỏ những đồ dùng gây nguy hiểm cho trẻ”, hay trò chơi “Hãy gạch chéo vào đồ dùng mà bé không được sử dụng”...

Các mối nguy hiểm ngoài xã hội: Bắt cóc, lạc đường, xâm hại tình dục, những nơi nguy hiểm gần ao hồ, cột điện, nơi công trường đang thi công, kỹ năng xử lý tình huống khi bị mắc kẹt trên ô tô...với những mối nguy hiểm này tôi sẽ truyền đạt cho trẻ bằng các câu hỏi tình huống, cho trẻ xem những đoạn video...cô và trẻ cùng nhau thảo luận để trẻ hiểu được đó là những mối nguy hiểm mà cần phải tránh xa.

Hình ảnh minh họa 3: Giờ học kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục.

Ví dụ: Với tình huống: Đi chơi công viên trẻ bị lạc bố, mẹ. Tôi dạy cho trẻ những kỹ năng bình tĩnh, không khóc và chạy lung tung mà hãy đứng yên một chỗ chờ. Vì bố, mẹ sẽ có thể quay lại chỗ đó để tìm bé. Hoặc bé có thể đến chỗ chú bảo vệ nhờ sự giúp đỡ gọi điện thoại, hoặc thông báo lên loa để tìm bố mẹ. Tuyệt đối không đi theo người lạ dù người đó có hứa sẽ đưa về với bố mẹ, vì có thể đó là người xấu lợi dụng và sẽ bắt cóc con. Với tình huống này tôi sẽ đưa ra nhiều biện pháp như dạy trẻ thuộc tên các người thân, địa chỉ trong gia, nhớ số điện thoại của bố mẹ rất quan trọng để giải quyết các tình huống xảy ra trong cuộc sống hàng ngày.

Kỹ năng tự bảo vệ bản thân chính là trang bị cho trẻ những hành trang để trẻ có thể sống an toàn, lành mạnh hơn. Ngoài những giờ học thì giáo viên cần khéo léo lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày như: Trò chuyện sáng, hoạt động tập thể ngoài trời, hoạt động học, các bài tập trắc nghiệm, các bài tập giảng dạy, hoạt động giao lưu...Trang bị cho trẻ những kỹ năng này sẽ giúp trẻ cảm thấy tự tin, luôn sẵn sàng đối diện và vượt qua các mối nguy hiểm trong cuộc sống.

3.2.3. Kỹ năng hợp tác làm việc nhóm

Hợp tác làm việc nhóm là khi mọi người biết làm việc chung với nhau và cùng hướng về một mục tiêu chung. Một người biết hợp tác sẽ nhận được sự hợp tác. Khi biết chia sẻ thì có sự hợp tác. Ở độ tuổi này trẻ bắt đầu quan tâm đến bạn trong nhóm, trẻ sẵn sàng chia sẻ với bạn những suy nghĩ của mình, biết hợp tác với nhau để xây dựng một công trình (Khi chơi ở góc xây dựng), biết hợp tác với nhau để tạo ra một sản phẩm (Khi chơi góc tạo hình...). Nói tóm lại hợp tác là khi mọi người biết làm việc chung với nhau và cùng hướng về một mục tiêu chung. Tuy nhiên trẻ vẫn làm việc theo nhóm với cách hiểu đơn giản là gộp bạn lại chứ chưa có sự gắn kết. Vì vậy cô giáo phải cần tổ chức thường xuyên và đa dạng hóa các hoạt động theo nhóm để trẻ biết tạo ra tinh thần đồng đội, tạo niềm vui với kết quả đạt được.

Để làm được điều này, tôi thường tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi theo nhóm, trò chơi dân gian, trò chơi vận động: kéo co, rồng rắn lên mây, chèo thuyền bắt cua...các trò chơi có luật tiếp sức để trẻ thể hiện rõ tinh thần đồng đội giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra trong giờ hoạt động góc, nhất là góc phân vai, góc xây dựng và góc tạo hình trẻ cũng thể hiện rõ và tinh thần hợp tác với bạn để xây dựng một công trình, tạo ra một sản phẩm. Biết phân công vai chơi, biết cùng nhau làm việc để tạo nên một công trình, một sản phẩm.

Ví dụ: Khi chơi góc xây dựng “*Ngã tư đường phố*”, trẻ biết phân công bạn nào làm kỹ sư trưởng, bạn nào xây hàng rào, bạn nào xây bồn hoa và ai là người trồng hoa...tất cả hợp tác để cùng nhau hoàn thành tốt công trình xây dựng của nhóm mình.

Ví dụ: Góc tạo hình, khi làm bức tranh xé dán hoa tặng bà tặng mẹ, tặng cô giáo nhân ngày 8/3: Trẻ biết phân công ai là người xé các bông hoa, ai là người xé những chiếc lá, ai là người sắp xếp và dán thành bức tranh.

Ví dụ: Góc chơi gia đình: Trẻ biết phân công bạn nào đóng vai bố, bạn nào đóng vai mẹ, ai đóng vai các con....

Hình ảnh minh họa 4: Trẻ hoạt động tạo hình cùng các bạn.

Để giúp trẻ có kỹ năng hợp tác được tốt thì giáo viên cần phải tổ chức những hoạt động này một cách thường xuyên, giáo dục trẻ biết giúp đỡ nhau trong công việc, hình thành cho trẻ một đức tính tốt về tinh thần đồng đội, tạo cho trẻ một lý tưởng sống cao đẹp trong tương lai.

3.2.4. Kỹ năng giao tiếp ứng xử

Kỹ năng giao tiếp là một kỹ năng nền tảng giúp trẻ nhận biết các giá trị sống và hình thành các kỹ năng sống. Trẻ giao tiếp ra sao là hoàn toàn do chúng ta dạy dỗ, bởi trẻ hay bắt chước, chưa hiểu hết được các từ ngữ.

Kỹ năng giao tiếp với bạn bè: Lớp học chính là một thế giới thu nhỏ của xã hội mà hàng ngày trẻ được tiếp xúc, là nơi đa văn hóa, đa tính cách và cũng là nơi đa sở thích. Trong mỗi lớp học mỗi trẻ lại có tính cách khác nhau, có những trẻ hoạt bát nhanh nhẹn, hiếu động những có những trẻ chậm chạp, thụ động hoặc nóng nảy. Chính vì vậy tôi đã tìm hiểu tính cách của từng trẻ trong lớp để thuận tiện cho việc dạy và rèn kỹ năng giao tiếp cho trẻ. Việc rèn kỹ năng giao

tiếp cho trẻ thường thể hiện rõ nhất ở giờ hoạt động góc và nhất là góc chơi phân vai, vì ở góc chơi phân vai trẻ được chơi đóng vai các nhân vật như: vai bố, mẹ, con người bán hàng, cô cấp dưỡng...mà những vai đó cần thể hiện bằng lời nói.

Ví dụ: Khi cho trẻ chơi trò chơi “ Bán hàng”, người bán hàng khi thấy có khách đến mua thì phải niềm nở, dùng ngôn ngữ của mình để trả lời khách, dùng ngôn ngữ của mình để mời chào khách, còn trẻ đóng vai người mua hàng sẽ phải về giá cả các mặt hàng như thế nào?

Ngoài ra trong giờ học hoạt động chung, tôi tăng cường cho trẻ trả lời câu hỏi của cô, cho trẻ tập kể truyện, đóng kịch để giúp cho vốn từ của trẻ ngày càng phong phú hơn.

Kỹ năng giao tiếp với người lớn và mọi người xung quanh trẻ: Đối với người lớn cần tập cho trẻ những lời nói lễ phép, dạy trẻ nói đủ câu, không nói trống không. Để trẻ có thói quen nói đủ câu, không nói trống không thì giáo viên phải quan sát, uốn nắn trẻ thường xuyên, khi thấy trẻ nói chưa đủ câu cần sửa cho trẻ ngay. Vào các thời điểm đón trẻ, qua giờ học, giờ chơi tôi trao đổi với giáo viên trong lớp cùng kết hợp sửa cho trẻ. .

Với những hình thức như vậy dần dần trẻ lớp tôi đã biết thưa gửi, nói năng lễ phép với cô giáo, với người lớn và mọi người xung quanh.

3.2.5: Kỹ năng sống tự tin

Người ta thường nói: ***“Bạn chẳng thể làm được điều gì nếu thiếu đi hy vọng và sự tự tin”***. Tự tin là điều hết sức cần thiết để có thể thành công trong cuộc sống, sự nghiệp. Tuy nhiên không phải ai cũng có thể luôn đạt được sự tự tin cần thiết trong nhiều tình huống. Do đó tự tin là một trong những yếu tố kỹ năng quan trọng mà chúng ta cần từng bước xây dựng cho trẻ từ khi còn nhỏ tuổi. Sự tự tin sẽ giúp trẻ dám nỗ lực, không ngại thử thách; trẻ tự tin sẽ có khả năng sống độc lập, hòa nhập xã hội tốt và dễ thành công hơn trong cuộc sống.

Vậy làm thế nào để giáo dục trẻ kỹ năng sống tự tin cho trẻ mẫu giáo nhỏ 4 - 5 tuổi? Đó quả là một vấn đề không phải đơn giản, vì trên thực tế lớp tôi phụ trách đa phần là con em có cha mẹ làm nghề tự do nhiều nên sự hiểu biết về cách dạy kỹ năng sống tự tin cho con còn nhiều phụ huynh chưa hiểu rõ hết.

Vào giờ đón trẻ, tôi dùng hình thức khen ngợi, động viên trẻ bằng cách: Hôm nay con có váy đẹp thế? Ai mua váy đẹp cho con đây? Sau khi vào lớp, trò chuyện với trẻ xong tôi dùng hình thức khen ngợi, động viên trẻ trước lớp. Bằng những câu động viên, gần gũi của cô giáo dần dần sẽ giúp trẻ tự tin hơn, thích đến lớp hơn. Bên cạnh đó để giúp trẻ tự tin thì trong các giờ học hoạt động chung, với những trẻ nhút nhát tôi tăng cường cho trẻ được trả lời câu hỏi của cô, khi trẻ trả lời xong nếu đúng thì cô và các bạn động viên khen ngợi.

Hình ảnh minh họa số 5: Cô trò chuyện với trẻ

Ví dụ : Trong giờ hoạt động âm nhạc, tôi giúp trẻ tự tin khi lên biểu diễn, khi biểu diễn trẻ biết hát kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa, hoặc khi vận động múa, hay vận động minh họa trẻ biết thể hiện bằng nét mặt, động tác và ánh mắt.

Ngoài ra việc giao lưu tình cảm, tiếp xúc với trẻ là một cách tạo ra sự tin tưởng, gần gũi giữa trẻ với người xung quanh. Tăng cường sự phát triển các giác

quan, góp phần tích cực phát triển các kỹ năng xã hội, trong đó có kỹ năng sống tự tin. Những việc làm trên để giúp trẻ tự tin, mạnh dạn hơn trong cuộc sống cũng như trong hoạt động tập thể, vào cuối mỗi chủ đề tôi thường tổ chức cho trẻ đi dạo, thăm quan một số di tích của địa phương như: Chùa Cả, Đền thờ Công chúa Ngọc Hân, Trung tâm thể thao, du lịch Cánh Buồm Xanh....

Qua chuyến đi này trẻ học được cách sống văn hóa nơi công cộng như: Khi đi vào Chùa Cả là nơi tôn nghiêm phải xếp hàng, không nói chuyện. Không chỉ vậy, trẻ còn được chơi các trò chơi trải nghiệm trong khu vui chơi như: Bịp mắt bắt vịt, bóng nước, nhà kính, đường hầm, đi cầu khỉ... Qua một ngày được trải nghiệm trẻ học được cách tự tin trước bản thân, tự tin trước đám đông, học được những hành vi văn minh nơi công cộng...

Hình ảnh minh họa 6: Trẻ thăm quan trải nghiệm ao cá

Với những hình thức giáo dục cho trẻ như vậy qua một thời gian tôi thấy trẻ lớp tôi đã có sự tiến bộ rõ rệt, hầu hết trẻ đã mạnh dạn, tự tin, và tích cực tham gia phát biểu trong giờ học, tích cực tham gia các hoạt động của lớp, những trẻ nhút nhát đã tự tin hơn khi đứng trước lớp biểu diễn văn nghệ hoặc mạnh dạn hơn trong việc đưa ra các ý kiến cá nhân của mình. Có thể nói việc rèn kỹ năng sống tự tin giúp trẻ luôn vui vẻ, linh hoạt, tạo nền tảng cho cuộc sống vững vàng cho trẻ sau này.

3. 3: Lồng ghép nội dung giáo dục dạy trẻ kỹ năng sống vào các hoạt động học.

Đối với trẻ mầm non, việc rèn kỹ năng sống cho trẻ không những học động học là rất bổ ích và ý nghĩa. Vì vậy việc chọn lựa để đưa các hoạt động giáo dục kỹ năng sống lồng ghép vào các giờ học cho trẻ là cần thiết như:

*** Hoạt động học làm quen với văn học:**

Xuất phát từ đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non là rất thích nghe kể chuyện, nội dung các câu chuyện thường để lại ấn tượng cho trẻ khó phai mờ. Tùy từng nội dung câu chuyện mà tôi đưa nội dung kỹ năng sống vào để dạy trẻ sao cho, phù hợp với trẻ lớp mình.

Ví dụ: Câu chuyện “**Tích Chu**”, tôi dạy trẻ kỹ năng luôn quan tâm giúp đỡ mọi người đặc biệt là người thân trong gia đình học tập bạn Tích Chu không quản ngại khó khăn đi kiếm nước suối tiên về cho bà uống.

Bên cạnh những câu chuyện có trong chương trình, tôi còn sưu tầm thêm một số bài thơ câu chuyện có nội dung dạy kỹ năng sống để đưa vào dạy trẻ. Các câu chuyện mà tôi đã sưu tầm và thiết kế đã giúp cho trẻ lớp tôi mạnh dạn, tự tin hơn và có những hiểu biết nhiều hơn về các kỹ năng sống cơ bản cần có. (Một số câu chuyện sưu tầm phần phụ lục)

*** Hoạt động học khám phá:**

Với hoạt động học này thông qua các chủ đề mà tôi giáo dục cho trẻ những kỹ năng sống cơ bản như:

Chủ đề “Gia đình”: Khám phá với đề tài “Ngôi nhà của bé”, trẻ biết được ngôi nhà là nơi gia đình cùng chung sống giáo dục trẻ biết làm gì để chỗ ở của mình sạch sẽ, gọn gàng. Còn đề tài khám phá “Đồ dùng trong gia đình” giáo dục

trẻ biết sắp xếp khi lấy, cất đồ dùng ngăn nắp, không sử dụng các vật sắc nhọn, biết giữ gìn đồ dùng sạch sẽ, gọn gàng, biết sử dụng đồ dùng đúng cách...

Chủ đề “Nghề nghiệp”: Đề tài khám phá một số nghề như nghề giáo viên, nghề bác sỹ, nghề nông...trẻ biết mỗi nghề đều có công việc vất vả riêng, trẻ biết yêu quý các nghề, và bảo vệ các sản phẩm của mỗi nghề.

Chủ đề “Động vật”: Đề tài khám phá về “Một số vật nuôi trong gia đình” giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi (Cho ăn, không đánh đuổi các con vật). Khám phá về “Động vật sống trong rừng” trẻ có những hành động không đồng tình khi biết những con vật sống hoang dã đang có nguy cơ bị săn bắn trái phép. Biết tránh và không lại gần những con vật hung dữ. Giáo dục trẻ biết được ích lợi của những con vật đó, biết được những mối hiểm họa đang chờ chúng. Khám phá “Một số con côn trùng”, trẻ nhận biết được những con côn trùng có ích và côn trùng có hại đối với con người.

Chủ đề “Phương tiện và luật lệ giao thông”: Đề tài “Bé đi đường an toàn” giáo dục trẻ khi đi bộ trên đường làng đi sát lề đường bên tay phải, khi đi bộ trên đường phố đi trên vỉa hè. Khi ngồi sau xe máy phải đội mũ bảo hiểm, ngồi ngay ngắn không đùa nghịch. Khi ngồi trên ô tô không được thò đầu ra ngoài, không được chạy nhảy trên xe, khi xe dừng lại mới được xuống, biết nhường chỗ cho các cụ già...

Chủ đề “Thực vật”: Khám phá “ Cây xanh và môi trường sống”. Giáo dục trẻ biết ích lợi của các loại rau, trái cây, cây xanh, cây bóng mát đối với con người, giáo dục trẻ cách chăm sóc các loại cây (Tưới cây), biết ăn rau, củ, quả cung cấp nhiều vitamin. Giáo dục trẻ biết không leo trèo cây, ăn quả xong để rác đúng nơi quy định. Đề tài “Ngày 8/3”, dạy trẻ biết quan tâm đến bà, mẹ, biết nói lời chúc tặng bà, tặng mẹ nhân ngày 8/3.

Chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên”: Cho trẻ khám phá về nước, trẻ biết có nhiều loại nước khác nhau như nước máy, nước lọc, nước suối, nước mưa, nước ao hồ, nước biển. Trẻ biết tình trạng hiện nay nguồn nước đang bị ô nhiễm dần và cạn kiệt vì do con người đã sử dụng lãng phí từ đó giáo dục trẻ phải biết tiết kiệm nước. Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh các con nhớ vặn vòi nước vừa đủ để rửa, tránh lãng phí. Giáo dục trẻ khi đi chơi hay đi đâu không vứt rác xuống nguồn nước, tránh làm ô nhiễm...

Hình ảnh minh họa số 7: Trẻ chơi với nước và những viên kẹo màu

Chủ đề “Quê hương, thủ đô, Bác Hồ”: Đề tài khám phá biết kể tên các di tích lịch sử của địa phương, các danh lam thắng cảnh của đất nước mình.....

Hình ảnh minh họa số 8: Trẻ xếp hàng thăm quan các di tích lịch sử của địa phương.

*** Hoạt động học tạo hình:**

Qua các HĐH tạo hình giáo dục trẻ biết giữ gìn sách vở sạch đẹp không làm quần mép vở không vẽ tẩy xóa vở, không vẽ bậy ra ghế ra bàn, giáo dục trẻ biết yêu quý, trân trọng sản phẩm của mình, của bạn, mong muốn tạo ra những sản phẩm đẹp để tặng cô, tặng ông, bà, bố, mẹ...

*** Hoạt động học âm nhạc:**

Thực tế cho ta thấy rằng: Trẻ em ở lứa tuổi mẫu giáo rất nhạy cảm đối với âm nhạc. Trẻ em rất thích nghe nhạc và hứng thú tham gia vào các hoạt động có âm nhạc. Mục đích của giáo dục âm nhạc là giáo dục tình cảm đạo đức thẩm mỹ cho trẻ, là phương tiện hình thành đạo đức cho trẻ biết yêu ghét rõ ràng. Quá trình trẻ tiếp xúc và hoạt động âm nhạc như nghe cô hát, trẻ tự ca hát, nhảy múa, chơi trò chơi âm nhạc... sẽ hình thành ở trẻ những yếu tố của một nhân cách phát triển toàn diện, hài hoà, đó là sự phát triển về thẩm mỹ, đạo đức, trí tuệ và thể lực, trong mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

Hình ảnh minh họa số 9: Trẻ trong một giờ âm nhạc

Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc ở trường mầm non không chỉ mang lại cho trẻ những cảm xúc âm nhạc mà thông qua đó còn giúp trẻ phát triển rất nhiều kỹ năng sống tốt đẹp như: kỹ năng tạo niềm vui, kỹ năng mạnh dạn tự tin...

Qua cách lồng ghép các kỹ năng sống vào hoạt động học mà tôi thấy trẻ lớp mình hứng thú hơn khi tham gia vào hoạt động. Kết quả mục tiêu trẻ đạt được trong các lĩnh vực phát triển cũng cao hơn rõ rệt so với đầu năm.

3.4. LỒNG GHÉP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ Ở MỌI LÚC, MỌI NƠI:

Với lứa tuổi mầm non cách “**học mà như chơi**” là một phương pháp giúp trẻ đến gần với cô hơn. Tạo tâm lý thoải mái không gò ép trẻ vào các hoạt động giúp trẻ tiếp thu kiến thức kỹ năng một cách tốt nhất.

3.4.1 Hoạt động đón trẻ:

Thông qua hoạt động đón trẻ buổi sáng, giáo viên đến lớp trước 15 phút, công việc đầu tiên là mở cửa thông thoáng phòng học, sau đó chuẩn bị đón trẻ. Khi trẻ đến lớp trẻ học kỹ năng giao tiếp chào hỏi với người lớn với bạn như: chào cô, chào bố mẹ, cất dép, cất ba lô đúng nơi quy định, rửa tay sát khuẩn trước khi vào lớp.

Hình ảnh minh họa 10: Trẻ chào mẹ và chào cô vào lớp.

3.4.2 Hoạt động ngoài trời.

Qua hoạt động ngoài trời khi cho trẻ quan sát một số loại cây cảnh, cây hoa, cây ăn quả tôi cho trẻ biết ích lợi của cây xanh đối với con người. Quan sát một số con vật nuôi tôi cho trẻ tập cho gà ăn, từ đó hình thành cho trẻ kỹ năng sống yêu thương chăm sóc.

Hình ảnh minh họa số 11: Quan sát chiếc bóng ở đâu

Hoạt động tìm hiểu về một số loại rau tôi cho trẻ đi thăm vườn rau của lớp. Để gieo được những luống rau xanh như thế này thì các cô phải làm gì? Trước tiên phải làm đất tơi xốp, sau đó đến gieo hạt và tưới rau. Nếu không nhặt cỏ bắt sâu cho cây thì điều gì sẽ xảy ra? Từ đó trẻ có thể đưa ra ý kiến của mình một cách độc lập, giúp trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Khi cho trẻ chơi ngoài trời tôi luôn nhắc trẻ khi chơi trên sân trường không được chạy đùa, xô đẩy bạn vào đồ chơi sẽ bị ngã chảy máu. Biết giữ gìn đồ chơi ngoài trời khi chơi.

3.4.3. Hoạt động góc:

Trẻ mầm non hoạt động vui chơi chiếm vai trò chủ đạo trong hoạt động của trẻ ở trường. Chính vì vậy, tôi rất chú trọng đến việc tạo các tình huống khi trẻ đóng vai để trẻ tìm cách giải quyết.

Ví dụ ở góc phân vai: Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết với bạn khi bán hàng, mua hàng. Dạy trẻ cách mua hàng. Bác ơi bán cho tôi 5 con cá này! Bao nhiêu tiền hả bác? Trẻ biết cách chào mời khách mua hàng, mặc cả, và trả tiền khi mua thức ăn xong.

Thông qua giờ chơi, trẻ được đóng các vai khác nhau trong xã hội, khi đóng vai được tái hiện lại những gì trẻ nhìn thấy trong cuộc sống. Tất cả những kiến thức và kinh nghiệm cuộc sống mà trẻ có sẽ được trẻ thể hiện qua hoạt động vui chơi.

3.4.4. Hoạt động lao động - vệ sinh:

Trẻ biết nhặt lá cây rụng trong sân trường, trong bồn cây, biết giữ gìn lớp học, sân trường luôn sạch sẽ. Không vứt rác vào bồn cây.

Hình ảnh minh họa 12: Trẻ cùng cô vệ sinh trên sân trường

3.4.5. Hoạt động giờ ăn

Trong giờ ăn, tôi nhắc trẻ khi ăn không được nói chuyện, không xúc miếng quá to, không nhai thức ăn tạo thành tiếng động lớn, khi ho biết lấy tay che miệng, nhặt cơm rơi vào khay. Sau khi ăn xong biết lau mồm, xúc miệng nước muối. Nhắc trẻ khi ăn phải giữ trật tự không nói chuyện riêng, khi ăn bị hắt xì hơi thì phải biết che miệng, cơm rơi, cơm vãi thì nhặt vào khay và lau tay vào khăn.

3. 5. Phối kết hợp với phụ huynh:

Bên cạnh việc dạy trẻ các kỹ năng ở lớp, tôi thường xuyên chú trọng đến việc phối kết hợp với phụ huynh cùng dạy kỹ năng sống cho trẻ. Tuyên truyền cho phụ huynh hiểu không nên làm hộ con, phải dạy trẻ tính tự lập từ bé. Trẻ càng được hướng dẫn sớm về cách tự vệ, nhận biết những mối nguy hiểm từ xung quanh và cách xử lý thì sẽ vững vàng vượt qua những thử thách trong mọi tình huống. Việc giáo viên tích cực giao lưu với phụ huynh vào giờ đón, trả trẻ giúp giáo viên dễ dàng nắm bắt tình hình của trẻ, hiểu được tính cách, hoàn cảnh sống của trẻ từ đó đề ra các biện pháp phù hợp cũng như cách tác động, phối hợp với phụ huynh trong việc rèn luyện trẻ đúng phương pháp.

Trong gia đình, việc dạy trẻ những nghi thức văn hóa trong ăn uống rất cần thiết. Để trẻ có được những kỹ năng, thói quen sử dụng đồ dùng một cách chính xác, thuần thục và khéo léo, không chỉ đòi hỏi trẻ chỉ thường xuyên luyện tập, mà còn phải đáp ứng được những nhu cầu của trẻ, đó là cung cấp cho trẻ những mẫu hành vi văn hóa, những hành vi đúng, đẹp, văn minh của chính cha mẹ và những người xung quanh trẻ. Trước hết người lớn phải gương mẫu, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ. Tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ vui chơi. Cô giáo, cha mẹ, giúp trẻ phát triển sở thích, ý thích của mình và đảm bảo rằng người lớn có thể cung cấp thêm phương tiện để trẻ thực hiện ý thích đó.

Nhận thức được tầm quan trọng của biện pháp này, tôi thường trao đổi, tuyên truyền phụ huynh hiểu những việc nên và không nên làm đối với trẻ để giúp trẻ có kỹ năng sống tốt, trẻ có kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tự tin trong cuộc sống... Trẻ luôn bắt chước người lớn và bố mẹ trẻ là những người lớn gần gũi trẻ nhất. Vì vậy các bậc làm cha làm mẹ đừng vô tình bỏ qua những cơ hội đơn giản và thuận lợi hàng ngày để hướng dẫn con những thói quen tốt rồi sau đó lại bắt trẻ mất thời gian học lại những điều này ở một nơi khác với những người xa lạ. Bố mẹ trẻ hãy chú ý giúp trẻ hình thành những kỹ năng sống tốt như kỹ năng giao tiếp xã hội để tự khám phá, đánh giá bản thân mình và người khác.

Tôi cũng tuyên truyền với phụ huynh quan sát những biểu hiện của trẻ trong điều kiện và tình huống tự nhiên hàng ngày như quan sát xem trẻ có tự tin và tự nhiên khi giao tiếp với mọi người hay không? Trẻ có thích tham gia dã ngoại hay tham gia các nhóm sinh hoạt không? Trẻ có tự nhiên sáng tạo khi chơi với đồ chơi không? Trẻ có lễ phép trong cách nói năng với người lớn hay không?... để từ đó có biện pháp rèn luyện và giáo dục trẻ thêm.

Cha mẹ cần phối hợp với giáo viên một cách chặt chẽ và hợp lý bằng việc tham gia tình nguyện vào quá trình giáo dục trong nhà trường. Cha mẹ nên tham gia vào các buổi trao đổi với giáo viên, tham gia vào các buổi họp của nhà trường để nắm bắt được tình hình cùng với nhà trường giáo dục trẻ một cách toàn diện hơn.

4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm.

Sau khi áp dụng những biện pháp trên vào công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tôi nhận thấy đã đạt được những kết quả sau:

BẢNG KHẢO SÁT CUỐI NĂM

STT	Các mặt phát triển	Tổng số trẻ	Đầu năm				Cuối năm			
			Trẻ đạt	Tỉ lệ %	Trẻ CĐ	Tỉ lệ %	Trẻ đạt	Tỉ lệ %	Trẻ CĐ	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự phục vụ	32	17	54%	15	46%	30	93%	2	7%
2	Kỹ năng tự bảo vệ		15	46%	17	54%	30	93%	2	7%
3	Kỹ năng hợp tác		16	50%	16	50%	32	100%	0	0%
4	KN giao tiếp- ứng xử		13	40%	19	60%	31	97%	1	3%
5	Kỹ năng tự tin		13	40%	19	60%	30	93%	2	7%

100% trẻ đều được cô giáo và cha mẹ tạo điều kiện, khuyến khích, khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin.

100% trẻ được rèn luyện khả năng sẵn sàng học tập và kết quả học tập ở trường hiệu quả ngày càng cao. 98% trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập, kỹ năng nhận thức, kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày, trong cuộc sống của trẻ.

100% trẻ được rèn luyện về kỹ năng xã hội, kỹ năng thể hiện cảm xúc, kỹ năng giao tiếp, chung sống hoà bình.

Trẻ đi học đều hơn, tỉ lệ chuyên cần đạt 93% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, trẻ có kỹ năng trực nhật, giúp cô kê bàn ăn, xếp khay ăn, chia thìa, kê ghế, phơi khăn....

Từ đó phụ huynh đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp; số lượng phụ huynh học sinh tham gia đông hơn. Cha mẹ cảm thấy vui vì biết con mình đã có được những kỹ năng sống nhờ cô giáo, kết hợp cùng gia đình thì trẻ mới có được những kỹ năng tốt như vậy.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận:

Trẻ em được giáo dục kỹ năng sống tốt thì khả năng thích nghi và thành công trong cuộc sống sẽ dễ dàng hơn. Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một việc làm hết sức quan trọng và cần thiết. Điều đó giúp cho trẻ tự tin, chủ động xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống.

Thực tế, kỹ năng sống của trẻ lứa tuổi mầm non chỉ đơn giản là giao tiếp tốt, biết vui chơi với bạn, biết xin lỗi hoặc cảm ơn đúng lúc, để thích nghi với môi trường khác nhau....Một đứa trẻ chờ đến lượt chơi sẽ là người biết kiên nhẫn, một đứa trẻ được tập thích nghi với đám đông sẽ trở thành người biết tự chủ và tự tin sau này. Đó chính là những lợi ích về lâu dài để các bậc phụ huynh ngày nay quan tâm nhiều hơn đến việc trang bị kỹ năng sống cho con ngay từ tuổi mầm non. Chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non chính là cơ sở giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ là nền tảng cho quá trình học tập suốt đời của trẻ. Đồng thời, khuyến khích trẻ khi tham gia vào trò chơi, cần biết cải tiến, sáng tạo các cách chơi và cố gắng đạt mục đích, đây chính là những kỹ năng cơ bản để sống và làm việc sau này. Thường xuyên chỉ ra cái mới mà người lớn cũng tìm tòi một cách háo hức bằng nhiều cách, hãy trao đổi với trẻ về những thông tin mà cô giáo, cha mẹ mới tìm thấy cho trẻ thấy rằng học lúc nào cũng vừa vui, vừa thử thách.

Bên cạnh những lời nói khích lệ, nêu gương, khuyến khích những hành vi, lời nói tốt của trẻ. Các bậc làm cha mẹ, cô giáo, những người lớn cần nhẹ nhàng, khéo léo khi giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, không nên hạ thấp khả năng của trẻ, không dọa nạt hay bắt trẻ phải làm những việc quá sức của trẻ. Người lớn cần sử dụng lời nói rõ ràng, câu hỏi gợi mở phối hợp cùng các cử chỉ, điệu bộ phù hợp nhằm khuyến khích trẻ tiếp xúc với môi trường xung quanh, bộc lộ, chia sẻ những cảm xúc với người khác bằng lời nói và hành động cụ thể.

Đây là một trong những kỹ năng hết sức quan trọng để khi lớn lên trẻ có đủ tự tin, bản lĩnh trong cuộc sống. Nhằm giúp trẻ hình thành tính tự lập và khả năng biết tự chăm lo cho mình, không bị phụ thuộc vào bố mẹ, ngay từ nhỏ chúng ta cần để trẻ làm tất cả mọi thứ mà chúng có thể, đừng vì quá thương con mà nuông chiều chúng nhé. Vì thế cần có phương pháp dạy con phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ để trẻ có thể tiếp thu và học cách sống tự lập tốt hơn.

2. Khả năng áp dụng và phát triển của đề tài:

Những biện pháp này không chỉ áp dụng riêng cho lớp mẫu giáo nhờ mà còn có thể áp dụng cho các lứa tuổi khác ở các trường mầm non khác nhau. Tuy nhiên, ở mỗi lứa tuổi thì giáo viên cần linh hoạt lựa chọn nội dung cho phù hợp với nhận thức của trẻ lớp mình. Tôi tin rằng, với các hình thức tổ chức phong phú và đa dạng như vậy, trẻ sẽ thật sự hứng thú và tiếp thu nhanh hơn. Giáo dục kỹ năng sống ở trường mầm non góp phần hình thành các kỹ năng tự lập, tự bảo vệ cho trẻ, trang bị cho trẻ những kỹ năng cụ thể nhằm giúp trẻ tự tin hơn mạnh dạn hơn và biết cách tự bảo vệ bản thân.

Từ những biện pháp nêu trên tôi đã thực hiện với trẻ lớp tôi trong năm học này, đến nay tôi nhận thấy kết quả rất khả quan: Trẻ tự tin, mạnh dạn hơn, có những hành vi ứng xử văn minh... điều đó chứng tỏ việc áp dụng các biện pháp của đề tài đã có một hiệu quả nhất định.

3. Bài học kinh nghiệm

Để nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ mầm non giáo viên cần phải có những biện pháp dạy giáo dục cho trẻ hiệu quả nhất để giúp trẻ nhận thức tốt hơn. Trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài, tôi tự rút ra bài học kinh nghiệm cho mình như sau:

- Giáo viên phải hiểu được tâm lý và đặc điểm của trẻ theo lứa tuổi để đưa ra những nội dung, phương pháp, biện pháp phù hợp.
- Giáo viên sử dụng hợp lý các phương pháp, biện pháp để làm tăng hứng thú học tập của trẻ đặc biệt là phương pháp trò chơi, định hướng qua việc đóng kịch làm cho việc học của trẻ trở nên thoải mái nhẹ nhàng hơn.
- Thường xuyên đổi mới, nội dung, hình thức, biện pháp dạy trẻ. Đưa nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em vào các hoạt động chính của trẻ cũng như dạy trẻ ở mọi lúc, mọi nơi.
- Giáo viên luôn sáng tạo và đổi mới hình thức dạy học để học sinh tiếp thu một cách nhanh nhất.
- Xây dựng nhiều tình huống giả định để trẻ thực hành các kỹ năng đã học. Thường xuyên nhắc lại để trẻ ghi nhớ.
- Tăng cường tuyên truyền kiến thức, kỹ năng thực hành cuộc sống, bảo vệ trẻ em, đặc biệt về phòng ngừa xâm hại tình dục với những người trực tiếp chăm sóc trẻ em.
- Làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh để có sự đồng thuận, thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong việc dạy trẻ kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

4. Khuyến nghị, đề xuất.

Phòng giáo dục và đào tạo Huyện mở các lớp tập huấn tổ chức chuyên đề về dạy trẻ kỹ năng sống.

Về phía nhà trường cần xây dựng những bộ tài liệu, sách, báo, ảnh về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ để phục vụ công tác tuyên truyền và giảng dạy cho giáo viên.

Tổ chức các tiết kiến tập về giáo dục kỹ năng sống nhằm nâng cao kiến thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Trên đây là một số biện pháp hình thành kỹ năng sống cho trẻ mầm non mà tôi đã nghiên cứu trong quá trình học tập và làm việc của bản thân tôi.

Tuy cũng là một số kinh nghiệm nhỏ mà tôi áp dụng tương đối có hiệu quả, song cũng không tránh khỏi những bất ngờ và tồn tại. Kính mong Phòng giáo dục đào tạo Huyện Gia Lâm, Hội đồng xét duyệt nhà trường và các chị em đồng nghiệp đóng góp ý kiến để đề tài nghiên cứu của tôi được hoàn thiện hơn. Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ninh Hiệp, ngày 10 tháng 3 năm 2021

IV.HÌNH ẢNH MINH HOẠ



Hình ảnh minh họa số 1: Trẻ thực hành kỹ năng tự phục vụ.



Hình ảnh minh họa số 2: Trẻ thực hành kỹ năng gấp cất quần áo.



Hình ảnh minh họa số 3: Giờ học kỹ năng phòng chống XHTD



Hình ảnh minh họa 4: Giờ học tạo hình



Hình ảnh minh họa số 5: Cô trò truyện cùng trẻ



Hình ảnh minh họa số 6: Trẻ trải nghiệm tham quan ao cá



Hình ảnh minh hoạ số 7: Trẻ chơi với nước và những viên kẹo màu.



Hình ảnh minh hoạ số 8: Trẻ xếp hàng đi tham quan trải nghiệm thực tế



Hình ảnh minh họa số 9: Hoạt động âm nhạc



Hình ảnh minh họa số 10: Đón trẻ buổi sáng



Hình ảnh minh hoạ số 11: Quan sát chiếc bóng ở đâu



Hình ảnh minh hoạ số 12: Cô và trẻ cùng vệ sinh khu vận động